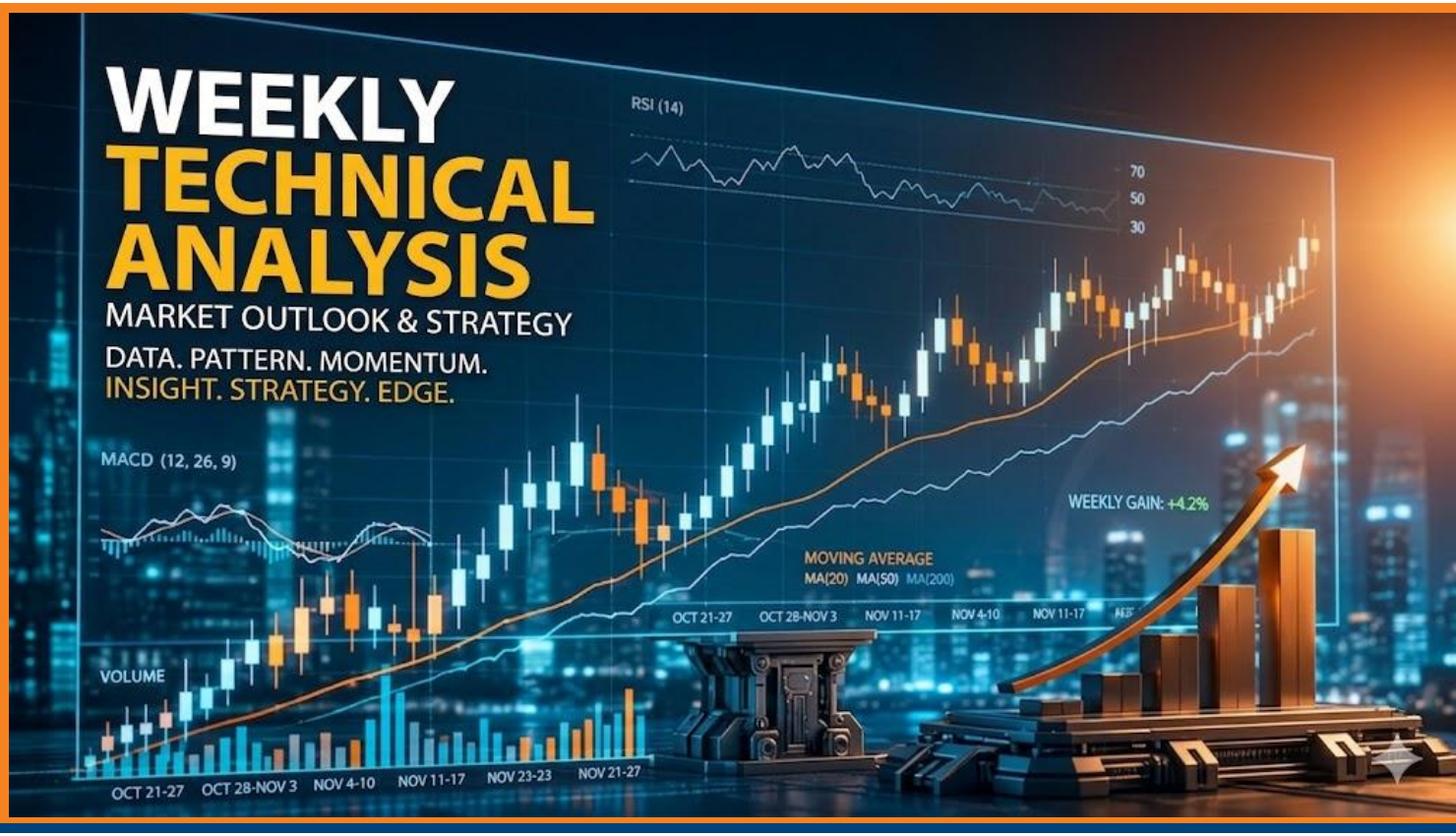
BẢN TIN KỸ THUẬT TUẦN

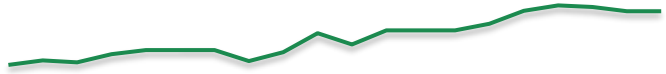
31/07/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN TOÀN CẦU

Chỉ số	Close	WoW	MTD	YTD	Đồ thị 20 ngày
VN-Index	1,735.78	+2.95%	-7.04%	-2.94%	
S&P 500	7,489.72	+1.05%	+0.00%	+9.41%	
Nikkei 225	64,362.02	-0.39%	+0.00%	+27.86%	
FTSE 100	10,868.10	+1.23%	+0.00%	+9.43%	
Giá vàng	4,098.60	+0.76%	+0.00%	-5.25%	
Giá dầu Brent	90.12	-6.88%	+0.00%	+48.10%	
USD Index	99.80	-1.64%	+0.00%	+1.55%	
Bitcoin	62,915.35	-2.17%	+0.00%	-29.10%	

TỔNG QUAN TUẦN

1. VN-Index tăng 2.9% trong tuần, đóng cửa tại 1,735.78. KLGD bình quân giảm 15.2% so với tuần trước, 3 phiên tăng / 1 phiên giảm.

2. Ngành dẫn dắt tuần: Sản xuất giấy, Xây dựng dân dụng, Bán lẻ — trong khi yếu nhất là Dầu khí, Ô tô, Tài chính cá nhân.

3. Bản đồ xoay vòng dòng tiền: 0 ngành Dẫn dắt, 29 ngành Đang cải thiện, 0 ngành Suy yếu và 5 ngành Tụt hậu — cho thấy độ lan tỏa ở mức cao.

4. Xu hướng ngắn hạn (26% MA5>MA20, -3pp WoW) suy yếu, trung hạn (33% MA20>MA60, -3pp WoW) suy yếu.

5. Dòng tiền nóng tuần này: Chuyển phát nhanh, Bảo hiểm có GTGD bình quân tăng ≥ 30% WoW.

VN-INDEX • VN30 • HNX

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM TUẦN

VN-Index	
1,735.78	
+2.95% WoW	
Range tuần	**1,651 – 1,764**
KLGD BQ	**589.2 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**-15.2%**
Phiên tăng/giảm	**3 / 1**

VN30-Index	
1,872.07	
+2.33% WoW	
Range tuần	**1,792 – 1,901**
KLGD BQ	**263.4 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**-20.2%**
Phiên tăng/giảm	**3 / 1**

HNX-Index	
271.25	
-0.64% WoW	
Range tuần	**266 – 278**
KLGD BQ	**51.2 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**-21.4%**
Phiên tăng/giảm	**3 / 1**

TOP 200 MÃ THANH KHOẢN THUỘC 34 NGÀNH

HEATMAP DIỄN BIẾN GIÁ THEO TUẦN

Sản xuất giấy **+12.48%** *DHC*	**Xây dựng dân dụng** **+10.71%** *CTD*	**Bán lẻ** **+7.23%** *FRT · DGW · PET*	**Vận tải Thủy** **+6.22%** *PVT · VOS*	**Nhựa** **+4.87%** *AAA*	**Bảo hiểm** **+4.65%** *BVH · BMI*
Phân bón **+4.05%** *DPM · DCM*	**Cảng biển** **+3.80%** *PHP · GMD · VSC*	**Thực phẩm** **+3.67%** *MML · MCH · MSN*	**Thép** **+3.67%** *HPG · NKG · HSG*	**Viễn thông** **+2.89%** *VGI · CTR · FOX*	**Cao su** **+2.85%** *GVR · PHR · DPR*
IT **+2.53%** *FPT · CMG*	**Chăn nuôi** **+2.01%** *BAF · DBC*	**Điện** **+1.57%** *REE · POW · PC1*	**Nông nghiệp** **+1.57%** *HNG · KDC · SBT*	**Máy công nghiệp** **+1.47%** *VEA*	**Thủy sản** **+1.09%** *ASM · IDI · ANV*
Vật liệu xây dựng **+1.03%** *VGC · BMP · PLC*	**Chuyển phát nhanh** **+0.84%** *VTP*	**Thiết bị điện** **+0.80%** *GEX · GEE*	**Ngân hàng** **+0.67%** *VCB · CTG · BID*	**Xăng dầu** **+0.63%** *BSR · PLX · OIL*	**Chứng khoán** **+0.56%** *VCI · ORS · VIX*
Hóa chất **+0.33%** *DGC · CSV · DDV*	**Xây dựng hạ tầng** **+0.25%** *DPG · LCG · HHV*	**Bất động sản** **+0.19%** *VHM · VRE · NLG*	**Dịch vụ hàng không** **+0.15%** *HVN · ACV · SCS*	**Sản xuất bia** **+0.10%** *SAB*	**Dệt may** **-0.37%** *TNG · VGT · MSH*
Nước **-0.80%** *BWE*	**Dầu khí** **-0.89%** *GAS · PVS · PVD*	**Ô tô** **-2.16%** *HUT · HHS*	**Tài chính cá nhân** **-2.40%** *EVF*		

Tuần kết thúc tại ngày 31/07/2026

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN THEO NGÀNH — KHUNG TUẦN

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

Tuần kết thúc 31/07/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Thực phẩm	+0.7%	+6.2%	LEADING — Dẫn dắt	VNM, MCH, MML
2	Xăng dầu	-2.3%	+4.4%	WEAKENING — Suy yếu	OIL, PLX, BSR
3	Nông nghiệp	-1.4%	+3.4%	WEAKENING — Suy yếu	PAN, HAG, SBT
4	Điện	-1.4%	-0.2%	LAGGING — Tụt hậu	GEG, POW, NT2
5	Ngân hàng	-2.3%	-0.7%	LAGGING — Tụt hậu	SHB, TPB, TCB
6	Vật liệu xây dựng	-1.9%	-0.8%	LAGGING — Tụt hậu	PLC, KSB, VCS
7	Thép	+0.7%	-0.8%	IMPROVING — Hồi phục	HPG, NKG, HSG
8	Dầu khí	-3.8%	-2.0%	LAGGING — Tụt hậu	PVS, GAS, PVD
9	Cảng biển	+0.9%	-2.6%	IMPROVING — Hồi phục	PHP, GMD, VSC
10	Dệt may	-3.3%	-3.3%	LAGGING — Tụt hậu	TCM, MSH, TNG
11	Viễn thông	-0.1%	-3.4%	LAGGING — Tụt hậu	FOX, ELC, VGI
12	Dịch vụ hàng không	-2.8%	-4.2%	LAGGING — Tụt hậu	HVN, VJC, ACV
13	Cao su	-0.1%	-4.4%	LAGGING — Tụt hậu	GVR, PHR, DPR
14	Thủy sản	-1.9%	-4.6%	LAGGING — Tụt hậu	ANV, IDI, VHC
15	Bán lẻ	+4.3%	-5.4%	IMPROVING — Hồi phục	FRT, DGW, PET
16	Bất động sản	-2.8%	-6.6%	LAGGING — Tụt hậu	BCM, CII, HDC
17	Hóa chất	-2.6%	-8.2%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, DGC, CSV
18	Xây dựng hạ tầng	-2.7%	-8.8%	LAGGING — Tụt hậu	DPG, LCG, VCG
19	Chứng khoán	-2.4%	-9.5%	LAGGING — Tụt hậu	VDS, BSI, VIX

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS (Relative Strength) là chỉ số đo hiệu suất của ngành so với VN-Index trong cùng kỳ, tính trên dữ liệu tuần (W-FRI) để giảm nhiễu và phản ánh xu hướng rõ hơn. RS > 0 cho thấy ngành mạnh hơn thị trường, RS < 0 là yếu hơn. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W thể hiện động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số giúp xác định 4 trạng thái luân chuyển ngành, qua đó nhận diện chu kỳ dòng tiền trong 4–6 tuần.

LEADING — Dẫn dắt — 1
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 2
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 3
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 13
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148, khung nến tuần (W-FRI); chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP 200 MÃ THANH KHOẢN

TOP TĂNG / GIẢM / KHỐI LƯỢNG TUẦN

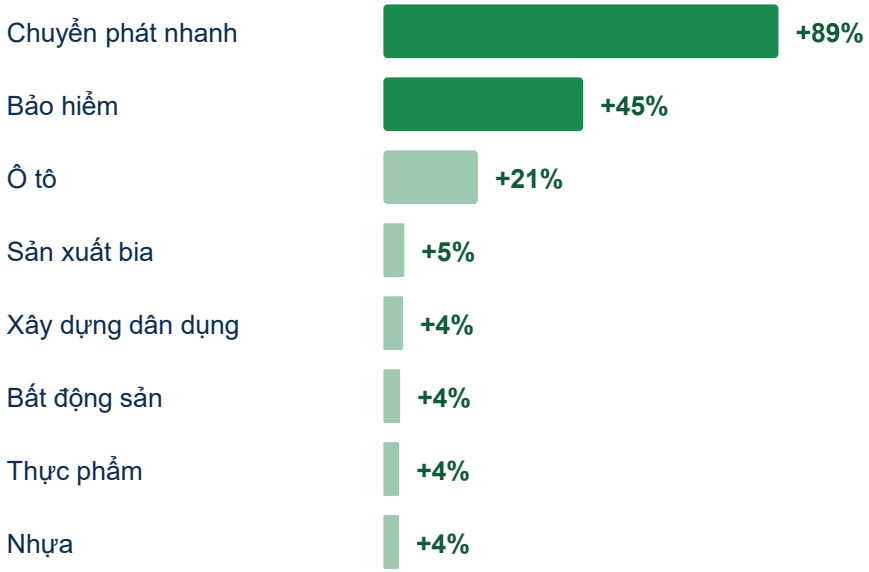
▲ TOP 5 TĂNG MẠNH TUẦN			▼ TOP 5 GIẢM MẠNH TUẦN			📊 TOP 5 KLGD ĐỘT BIẾN		
FRT	124.40	+15.40%	BCM	35.70	-5.31%	MCH	+355%	+4.44%
VHM	148.10	+13.92%	NTL	13.70	-4.53%	MML	+176%	+7.92%
VRE	24.80	+13.24%	PVD	18.15	-4.47%	VTP	+99%	+0.84%
DHC	32.90	+12.48%	PDR	11.45	-4.18%	NTP	+70%	-1.24%
CTD	61.00	+10.71%	SZC	17.65	-4.08%	ABB	+66%	+0.58%

Return tuần = Close tuần này / Close tuần trước − 1. KLGD đột biến = KL tuần / KL tuần trước; phát hiện mã có chuyện sớm.

GTGD BÌNH QUÂN TUẦN NÀY VS TUẦN TRƯỚC

DÒNG TIỀN TUẦN THEO NGÀNH

▲ TOP 10 NGÀNH TĂNG GTGD



▼ TOP 10 NGÀNH GIẢM GTGD

Nước	-80%
Dầu khí	-56%
Tài chính cá nhân	-51%
Hóa chất	-47%
Thủy sản	-40%
Vận tải Thủy	-34%
Xây dựng hạ tầng	-34%
Nông nghiệp	-29%
Vật liệu xây dựng	-29%
Ngân hàng	-25%

KHỐI NGOẠI • TỰ DOANH • TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

DÒNG TIỀN THEO NHÀ ĐẦU TƯ TUẦN

KHỐI NGOẠI

▲ TOP 5 MUA RÒNG

VIC	+453 tỷ	+0.5%	1w
VNM	+361 tỷ	+3.4%	🔥 4w
HPG	+336 tỷ	+4.3%	2w
FPT	+309 tỷ	+6.7%	1w
VCB	+263 tỷ	+9.6%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

VHM	-3,453 tỷ	+13.9%	2w
TCB	-377 tỷ	+1.2%	🔥 8w
VPB	-279 tỷ	-0.6%	🔥 8w
VIX	-241 tỷ	+4.4%	🔥 6w
ACB	-209 tỷ	-2.7%	2w

TỰ DOANH CTCK

▲ TOP 5 MUA RÒNG

HPG	+70 tỷ	+4.3%	1w
MWG	+43 tỷ	+4.4%	3w
SSI	+39 tỷ	+3.3%	2w
HT1	+39 tỷ	+0.0%	1w
VHM	+38 tỷ	+13.9%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

POW	-117 tỷ	+1.9%	1w
VNM	-60 tỷ	+3.4%	1w
PNJ	-52 tỷ	+0.8%	1w
VIC	-43 tỷ	+0.5%	1w
VPB	-40 tỷ	-0.6%	1w

TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

▲ TOP 5 MUA RÒNG

VIC	+637 tỷ	+0.5%	🔥 5w
PVD	+309 tỷ	-4.5%	3w
HCM	+305 tỷ	-2.3%	1w
SHB	+235 tỷ	-2.5%	1w
EIB	+214 tỷ	+1.7%	3w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG

HAH	-350 tỷ	+0.6%	2w
ACB	-315 tỷ	-2.7%	🔥 4w
MSN	-184 tỷ	+3.4%	2w
MBB	-183 tỷ	+2.7%	1w
FPT	-174 tỷ	+6.7%	1w

Tuần kết thúc tại ngày 31/07/2026

MARKET BREADTH — TOP 200

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN

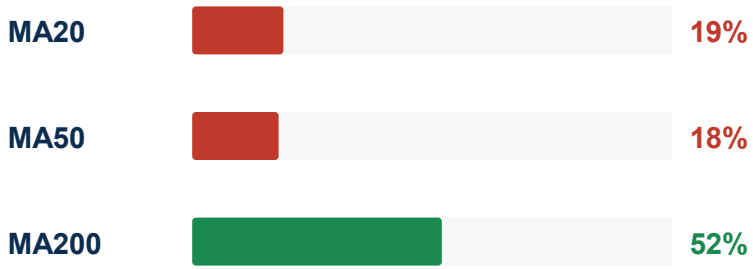
💡 Tuần này 55% mã tăng — xu hướng tích cực vừa phải. Cải thiện rõ rệt so với tuần trước. Cả ngắn hạn và trung hạn đều yếu — cần cảnh giác.

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
26%	22%	33%
▼ 3pp WoW · Ngắn hạn	▼ 3pp WoW · Ngắn – dài	▼ 3pp WoW · Trung hạn

MÃ TĂNG / MÃ GIẢM — 5 TUẦN GẦN NHẤT (TOP 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



MA cross % được tính trên khung tuần (5/20/60 tuần). Δpp WoW = chênh lệch điểm % so với tuần trước.

TOP SỨC MẠNH GIÁ

TOP LEADERS / LAGGARDS THEO TUẦN

▲ TOP 10 LEADERS — SMG cao nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	ABB 🔥	Ngân hàng	98	98	98	99
2	LPB 🔥	Ngân hàng	94	97	97	97
3	PET	Bán lẻ	94	98	98	97
4	BSR	Xăng dầu	95	92	94	95
5	HCM	Chứng khoán	93	94	95	95
6	MSB 🔥	Ngân hàng	88	98	96	95
7	VPI	Bất động sản	97	84	94	93
8	GMD	Cảng biển	92	87	93	92
9	KDC	Nông nghiệp	92	96	82	92
10	BMP	Vật liệu xây dựng	89	95	86	91

▼ TOP 10 LAGGARDS — SMG thấp nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	CII	Bất động sản	5	6	22	10
2	PDR	Bất động sản	10	10	11	10
3	CEO	Bất động sản	11	5	7	8
4	HDC	Bất động sản	7	9	5	7
5	SZC	Bất động sản	12	3	3	7
6	DPG	Xây dựng hạ tầng	9	2	9	6
7	GEE	Thiết bị điện	5	5	4	5
8	VSC	Cảng biển	3	3	9	4
9	BCM	Bất động sản	1	4	1	2
10	PNJ	Bán lẻ	1	1	1	1

SMG = tổng hợp return 4w/13w/26w, thang 0–99. 🔥 = Top 10 ≥ 4 tuần liên tiếp.
Tuần kết thúc tại ngày 31/07/2026

WEEKLY BREAKOUT

VƯỢT ĐỈNH / PHÁ ĐÁY THEO TUẦN

▲ TOP VƯỢT ĐỈNH

52 TUẦN (1 NĂM) — 1 mã

VPI

26 TUẦN (6 THÁNG) — 0 mã

(không có mã nào)

13 TUẦN (1 QUÝ) — 2 mã

MCH, VNM

4 TUẦN (1 THÁNG) — 6 mã

AAA, DPM, FRT, KDC, NVL, PET

▼ TOP PHÁ ĐÁY

52 TUẦN (1 NĂM) — 32 mã

AGR, BCM, BSI, C4G, CEO, CII, CMG, CSV, DDV, DIG, DXS, FTS, HDC, HDG, HHS, HHV, KBC, KSB, MBS, NTL, PDR, PLX, SCS, SHB, SZC, TCH, TCM, TPB, VCG, VCS, VDS, VHC

26 TUẦN (6 THÁNG) — 7 mã

GEE, HUT, MSH, NT2, OIL, PAN, PVS

13 TUẦN (1 QUÝ) — 3 mã

EVF, VJC, VPB

4 TUẦN (1 THÁNG) — 9 mã

ACB, BVS, BWE, HDB, NAB, NTP, OCB, PVD, QNS

Mỗi mã chỉ liệt kê ở cửa sổ dài nhất nó vượt — VD vượt 52W thì không hiện ở 26W. Breakout trên khung tuần = tín hiệu chậm hơn daily nhưng tin cậy hơn.
Tuần kết thúc tại ngày 31/07/2026

RSI(14W) • MFI(14W) • CANDLE PATTERNS

QUÁ MUA / QUÁ BÁN + PHÂN KỲ + MÔ HÌNH NẾN

🔴 QUÁ MUA — RSI>70 hoặc MFI>80 (1 mã)

ABB (RSI 86, MFI 87)

🟢 QUÁ BÁN — RSI<30 hoặc MFI<20 (41 mã)

TCM (RSI 14, MFI 12) · IJC (RSI 19, MFI 15) · HDG (RSI 19, MFI 13) · SZC (RSI 20, MFI 15) · BCM (RSI 20, MFI 30) · C4G (RSI 22, MFI 7) · PDR (RSI 22, MFI 35) · PNJ (RSI 22, MFI 9) · IDI (RSI 22, MFI 13) · VCS (RSI 23, MFI 26) · KDH (RSI 23, MFI 27) · SHB (RSI 23, MFI 30) · HDC (RSI 24, MFI 34) · KSB (RSI 24, MFI 6) · DIG (RSI 24, MFI 33) · DDV (RSI 25, MFI 26) · LCG (RSI 25, MFI 14) · DPG (RSI 25, MFI 17) · DBC (RSI 25, MFI 28) · TCH (RSI 27, MFI 16)

📈 PHÂN KỲ DƯƠNG — Giá tạo đáy thấp hơn, RSI tạo đáy cao hơn (4 mã)

AGR, BSI, FTS, VDS

📉 PHÂN KỲ ÂM — Giá tạo đỉnh cao hơn, RSI tạo đỉnh thấp hơn (6 mã)

HCM, LPB, QNS, STB, VHM, VPI

🔨 HAMMER (26)

AGR, BSI, BVS, CMG, DIG, DSE, EVF, FTS, GEE, HDC, HDG, HHS, HT1, HUT, IDC, IJC, MBS, MWG, NAB, NLG, PDR, SSB, TCH, TNG, VDS, VIX

🟢 Bullish Engulfing (4)

GMD, PET, PHP, PVT

🔴 Bearish Engulfing (1)

HCM

⚖️ DOJI (25)

ANV, CEO, CSV, CTS, HAG, HHV, IDI, IJC, KBC, KDH, LCG, MSB, NVL, PAN, PC1, PNJ, SCS, SHS, VCG, VIB, VIC, VND, VPB, VPI, VTP

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tắc kế toán.

Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép. Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.